

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-PT

Ngày: 25/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Nhu

Ông Nguyễn Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn K, sinh năm 1981 tại Hải Dương; hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn AL, xã HP, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng A và bà Bùi Thị X vợ là chị Bùi Thị N, bị cáo có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Chị Tráng Thị S, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn NL, xã NH, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K (có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 05/8/2020) làm công nhân tại công ty H có địa chỉ: xã

HL, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/6/2021 sau tan làm ở công ty, K điều khiển xe mô tô biển số 14Z1 - 423.36 từ Công ty H đi đến khu vực đèn xanh, đỏ thì rẽ phải đi vào đường trục Bắc Nam theo hướng từ huyện N đi huyện G (mục đích đi về nhà tại xã HP, huyện N). K điều khiển xe mô tô đi ở làn đường bên phải theo chiều đi của mình, đi cách mép đường bên phải khoảng cách 01m, tốc độ khoảng 40 - 45 km/h. Thời điểm đó trời tối, có mưa, trên đường không có đèn điện chiếu sáng, không có hộ dân nào sinh sống ở hai bên đường. Khi xe mô tô do K điều khiển đi qua khu vực đèn xanh, đỏ khoảng 200 mét do trời mưa, không chú ý quan sát nên đầu tay lái bên phải xe mô tô của K đã đâm vào phần bụng, hạ sườn phải của chị Tráng Thị S đang đứng mặc áo mưa ở sát lề đường bên phải (theo hướng đi của chị S và bị cáo K). Sau va chạm, chị S bị ngã nằm ra đường, K và xe mô tô tiến về phía trước khoảng 02 mét thì bị ngã ra đường. Sau đó, K đứng dậy, dựng xe mô tô và quay lại chỗ chị S xem thế nào. Lúc này chị S đang nằm, hai tay ôm bụng kêu đau và xin K cứu giúp. Tuy nhiên, K đã điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường đi về nhà, không trình báo vụ việc với Cơ quan Công an. Chị S sau đó được anh Đặng Đình C, sinh năm 1988 ở thôn ĐP, xã HP, huyện N, tỉnh Hải Dương và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 ở thôn QR, xã HP, huyện N, tỉnh Hải Dương đưa đi cấp cứu tại Trạm Y tế xã Hồng Phúc, huyện Ninh Giang rồi được gia đình chuyển cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (Hà Nội) từ ngày 09/6/2021 đến ngày 23/7/2021 mới ra viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 279 ngày 21/10/2021, Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Hải Dương đã kết luận về thương tích của chị Tráng Thị S như sau: Chị S bị chấn thương gây vỡ phức tạp gan phải ở hạ phân thùy VI, VII, VIII, chảy máu ổ bụng dẫn đến gan phải bị mất một phần, chấn thương gây tràn dịch màng phổi hai bên, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 65% (*Sáu mươi lăm phần trăm*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang đã căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/5/2022, bị cáo Nguyễn Văn K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn K về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo giao nộp tài liệu thể hiện bị cáo có mẹ vợ được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo K 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, nhất trí luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn K (*có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe mô tô biển số 14Z1-423.36 tham gia giao thông trên đường trục Bắc - Nam theo hướng cầu Hiệp đi thành phố Hải Dương. Khi đi đến cột mốc km17+800 đường trục Bắc Nam thuộc địa phận xã HL, huyện N, tỉnh Hải Dương, do không chú ý quan sát, nên phần càng xe tay lái bên phải xe mô tô của K đã đâm vào phần bụng, hạ sườn bên phải người chị Tráng Thị S đang đứng mặc áo mưa sát lề đường bên phải (theo hướng đi của chị S và bị cáo), hậu quả: Chị Tráng Thị S bị tổn thương cơ thể do thương tích gây là 65% (*Sáu mươi lăm phần trăm*). Sau khi gây tai nạn, bị cáo K đã điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường đi về nhà, không trình báo vụ việc với Cơ quan Công an. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ thuộc trường hợp “*Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo K về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K thấy:

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng cho bị cáo được hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo có mẹ vợ được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã HP, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo K có trách nhiệm phối hợp với UBND xã HP, huyện N, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 25/7/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Ninh Giang;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT - CA huyện Ninh Giang;
- Cơ quan HSNV - CA huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh